



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO  
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH AN GIANG**  
THÁNG 12 NĂM 2023

**HÀ NỘI, THÁNG 12/2023**

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước  
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034  
Website: [cewafo.gov.vn](http://cewafo.gov.vn);

## MỤC LỤC

<b>I. LỜI GIỚI THIỆU</b> .....	<b>3</b>
<b>II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT</b>	<b>5</b>
2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất .....	5
2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp <sub>3</sub> ) .....	5
2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp <sub>2-3</sub> ).....	5
2.1.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp <sub>1</sub> ) .....	6
2.1.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n <sub>2</sub> <sup>2</sup> ) .....	6
2.2. Chất lượng nước.....	8
2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp <sub>3</sub> ) .....	8
2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp <sub>2-3</sub> ).....	8
2.2.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp <sub>1</sub> ) .....	8
2.2.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n <sub>2</sub> <sup>2</sup> ) .....	8
2.3. Dự báo tài nguyên nước dưới đất.....	8
2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp <sub>3</sub> ) .....	9
2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp <sub>2-3</sub> ).....	9
2.3.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp <sub>1</sub> ) .....	10
2.3.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n <sub>2</sub> <sup>2</sup> ) .....	10
2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất .....	11
<b>III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ</b> .....	<b>11</b>

## I. LỜI GIỚI THIỆU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất tỉnh An Giang được biên soạn hàng tháng nhằm cung cấp các thông tin về mực nước, chất lượng nước dưới đất nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch và quản lý tài nguyên nước.

An Giang là một tỉnh thuộc lưu vực sông Cửu Long có diện tích tự nhiên là 3.536,8km<sup>2</sup>. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Tài nguyên nước dưới đất tỉnh An Giang gồm 5 tầng chứa nước chính tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp<sub>3</sub>), tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp<sub>2-3</sub>), tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp<sub>1</sub>), Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n<sub>2</sub><sup>2</sup>), Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n<sub>2</sub><sup>1</sup>). Tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước qp<sub>3</sub> là 387.464m<sup>3</sup>/ngày, tầng chứa nước qp<sub>2-3</sub> là 662.211m<sup>3</sup>/ngày, tầng chứa nước qp<sub>1</sub> là 359.695m<sup>3</sup>/ngày, tầng chứa nước n<sub>2</sub><sup>2</sup> là 308.786m<sup>3</sup>/ngày, tầng chứa nước n<sub>2</sub><sup>1</sup> là 242.239m<sup>3</sup>/ngày. Trong bản tin này phạm vi dự báo tài nguyên nước dưới đất trong tỉnh sẽ thực hiện cho 5 tầng chứa nước chính

Nội dung chính của bản tin tháng bao gồm:

- Thông báo mực nước dưới đất tháng 11, chất lượng nước mùa mưa và dự báo mực nước dưới đất tháng 12, tháng 1 tại các tầng chứa nước chính, đưa ra những cảnh báo mực nước trung bình tháng, chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trong phạm vi 16 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất do Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về:

Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: dttnddat@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

Nhìn chung mực nước dưới đất trung bình tháng 11 so với tháng trước có xu thế dâng là chính tại tất cả các tầng chứa nước. Chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trên địa bàn tỉnh An Giang cho thấy hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt như TDS, Mn, F và NH<sub>4</sub><sup>+</sup> nước trong tầng thuộc nước lợ đến mặn và nước mặn chiếm đa số.

Dự báo mực nước dưới đất tháng 12 so với mực nước thực đo tháng 11 có xu thế hạ tại tất cả tầng chứa nước.

Trên địa bàn tỉnh thời điểm hiện tại không có công trình nào có độ sâu mực nước trung bình tháng vượt 50% so với mực nước hạ thấp cho phép.

***Chi tiết xem nội dung bản tin./.***

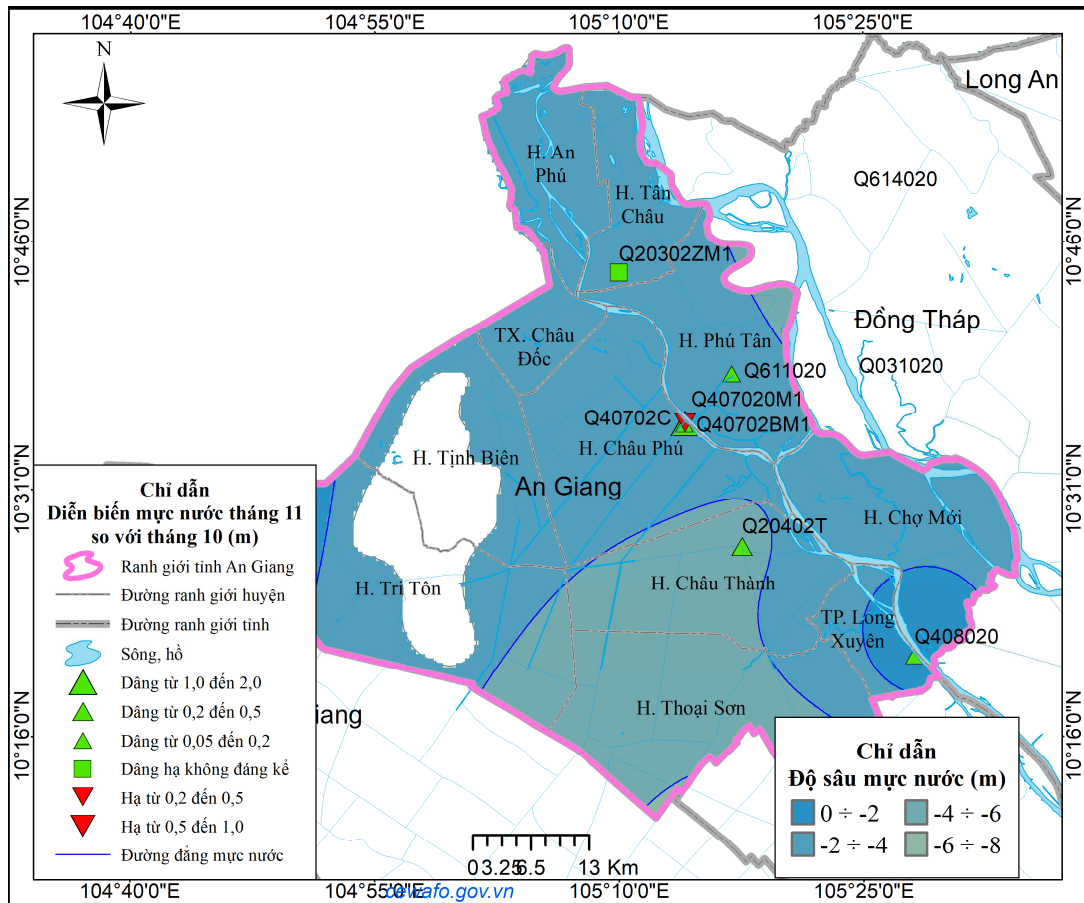
## II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

### 2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

#### 2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên ( $qp_3$ )

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 1,21m tại TT Cái Dầu, huyện Châu Phú (Q407020M1) và giá trị hạ thấp nhất là 0,43m tại TT Cái Dầu, huyện Châu Phú (Q40702C).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -1,15m tại phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên (Q408020) và sâu nhất là -4,38m tại xã Càn Đăng, huyện Châu Thành (Q20402T).

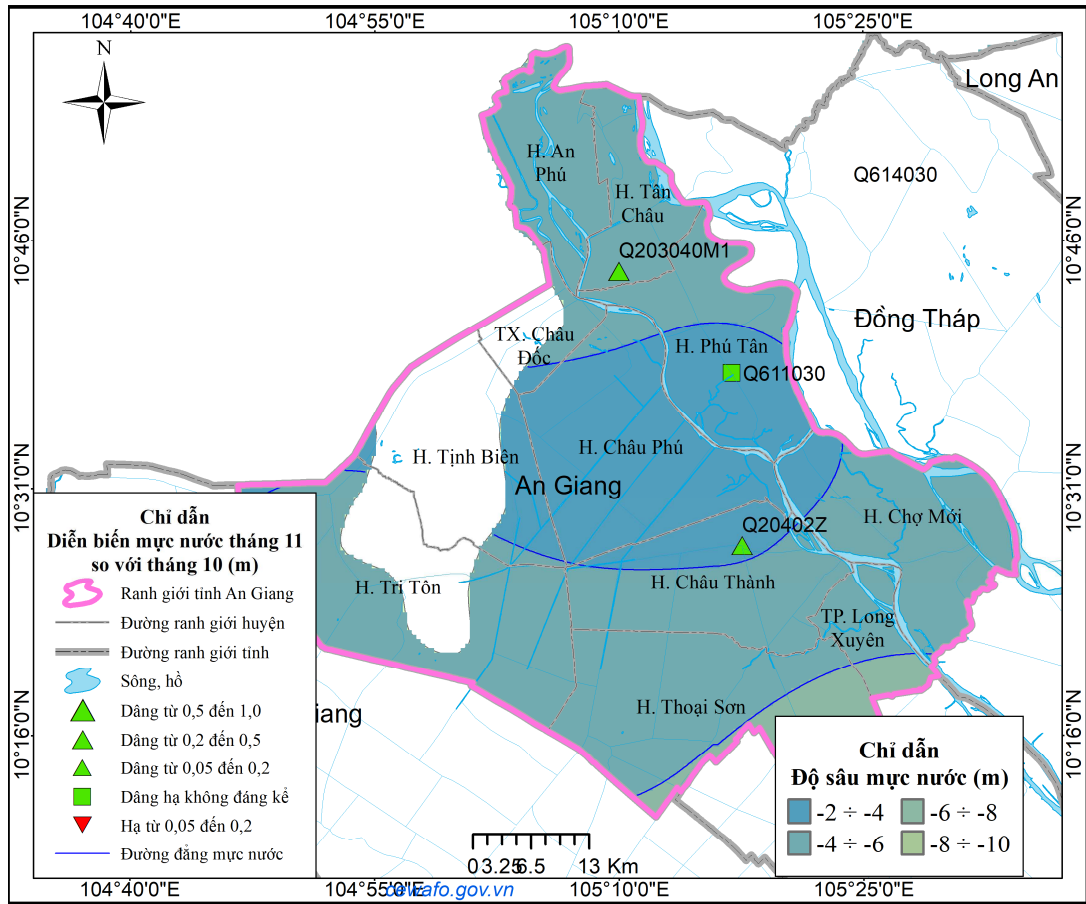


Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng  $qp_3$

#### 2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên ( $qp_{2-3}$ )

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,26m tại xã Lê Chánh, huyện Tân Châu (Q203040M1).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -3,52m tại xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611030) và sâu nhất là -4,63m tại xã Lê Chánh, huyện Tân Châu (Q203040M1).



Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tăng q<sub>p2-3</sub>

### 2.1.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (q<sub>p1</sub>)

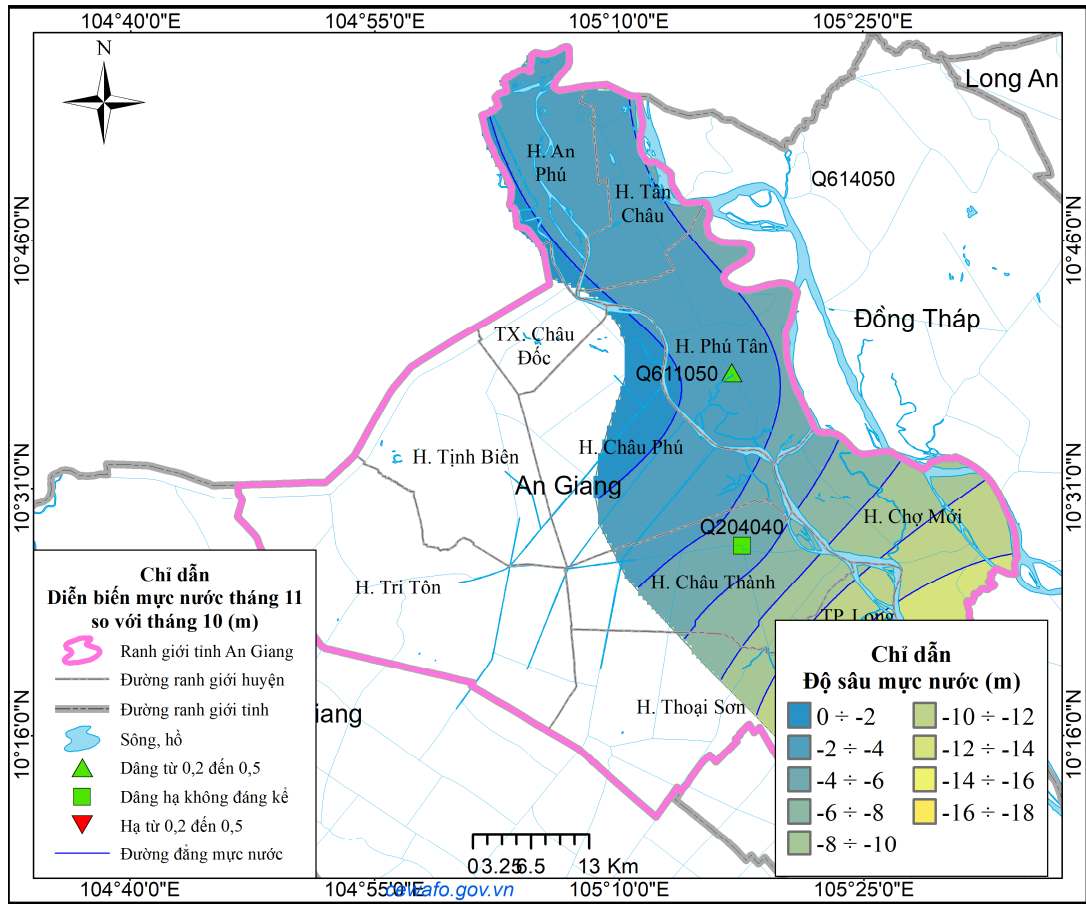
Trong phạm vi tỉnh, theo kết quả quan trắc tại 1 công trình thuộc xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611040).

Mực nước trung bình tháng 11 hạ 0,12m so với tháng 10.

### 2.1.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n<sub>2</sub><sup>2</sup>)

Trong phạm vi tỉnh, mực nước trung bình tháng 11 dâng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,3m tại xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611050).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -2,71m tại xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611050) và sâu nhất là -4,8m tại xã Càn Đăng, huyện Châu Thành (Q204040).



Hình 3. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tăng  $n_2^2$

Bảng 1. Tổng hợp độ sâu mực nước tháng 11 (m)

ST T	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
<b>I</b>	<b>Tầng chứa nước qp3</b>				
1	Q20302ZM1	xã Lê Chánh, huyện Tân Châu	-3,20	-3,32	-3,24
2	Q20402T	xã Càn Đăng, huyện Châu Thành	-4,28	-4,45	-4,35
3	Q407020M1	TT Cái Dầu, huyện Châu Phú	-3,35	-4,13	-3,69
4	Q40702BM1	TT Cái Dầu, huyện Châu Phú	-3,22	-3,54	-3,31
5	Q40702C	TT Cái Dầu, huyện Châu Phú	-2,45	-2,79	-2,60
6	Q408020	phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên	-1,10	-1,45	-1,23
7	Q611020	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-3,44	-3,76	-3,60
<b>II</b>	<b>Tầng chứa nước qp2-3</b>				
1	Q203040M1	xã Lê Chánh, huyện Tân Châu	-4,36	-4,69	-4,56
2	Q20402Z	xã Càn Đăng, huyện Châu Thành	-3,78	-4,05	-3,89
3	Q611030	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-3,46	-3,54	-3,51

ST T	Công trình	Vị trí	Mức nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
<b>III</b>	<b>Tầng chứa nước qp1</b>				
1	Q611040	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-3,12	-3,44	-3,24
<b>IV</b>	<b>Tầng chứa nước n22</b>				
1	Q204040	xã Cần Đăng, huyện Châu Thành	-4,78	-4,83	-4,80
2	Q611050	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-2,47	-2,86	-2,64

## 2.2. Chất lượng nước

### 2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp<sub>3</sub>)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước lợ đến mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như Mn tại công trình Q20402T (xã Cần Đăng, huyện Châu Thành); TDS vượt lớn nhất tại công trình Q20402T (xã Cần Đăng, huyện Châu Thành); Chỉ tiêu F vượt tại công trình Q20402T (xã Cần Đăng, huyện Châu Thành) và  $NH_4^+$  Vượt lớn nhất tại công trình Q20302ZM1 (xã Lê Chánh, huyện Tân Châu).

### 2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp<sub>2-3</sub>)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc lợ đến mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như Mn tại công trình Q611030 (xã Phú Xuân, huyện Phú Tân); chỉ tiêu TDS vượt lớn nhất tại công trình Q203040M1 (xã Lê Chánh, huyện Tân Châu) và chỉ tiêu  $NH_4^+$  vượt lớn nhất tại công trình Q611030 (xã Phú Xuân, huyện Phú Tân).

### 2.2.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp<sub>1</sub>)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt như Mn, TDS và  $NH_4^+$  tại công trình Q611040 (lớn nhất ở xã Phú Xuân, huyện Phú Tân).

### 2.2.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n<sub>2</sub><sup>2</sup>)

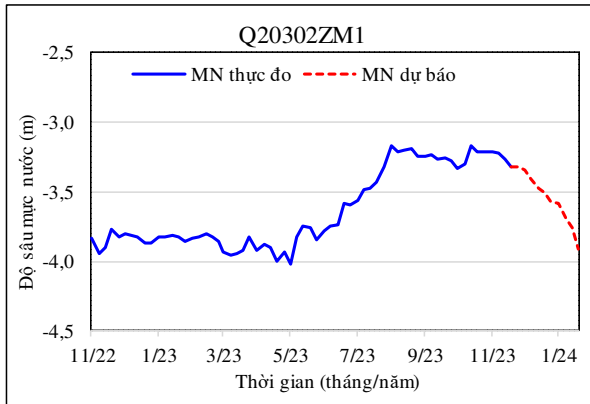
Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc mặn. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt như  $NH_4^+$  và Mn vượt GTGH tại công trình Q611050 (xã Phú Xuân, huyện Phú Tân); chỉ tiêu TDS vượt GTGH tại công trình Q204040 (xã Cần Đăng, huyện Châu Thành)

## 2.3. Dự báo tài nguyên nước dưới đất

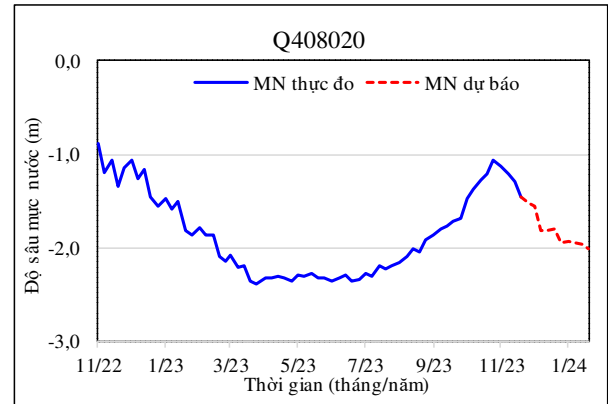


### 2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên ( $qp_3$ )

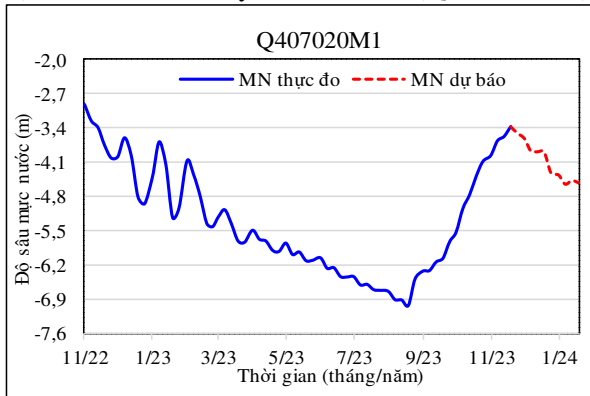
Trong tháng 12 và tháng 11 mực nước có xu thế hạ dao động khoảng -0,1m đến -1m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



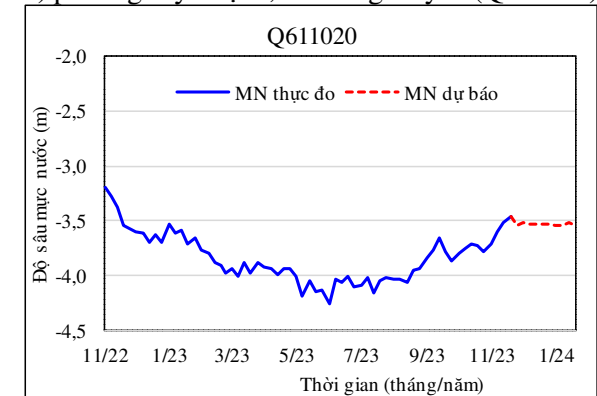
a) xã Lê Chánh, huyện Tân Châu (Q20302ZM1)



b) phường Mỹ Thạnh, TP Long Xuyên (Q408020)



c) TT Cái Dầu, huyện Châu Phú (Q407020M1)

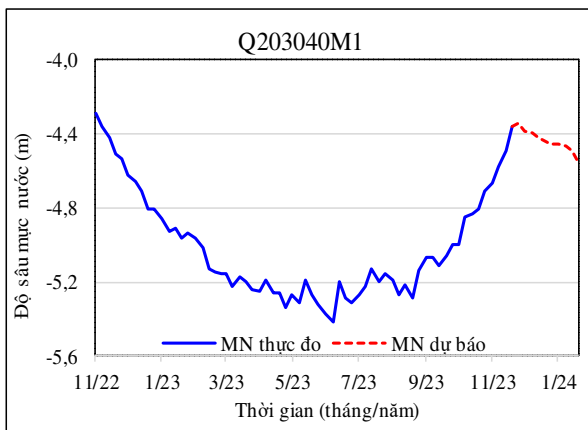


d) xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611020)

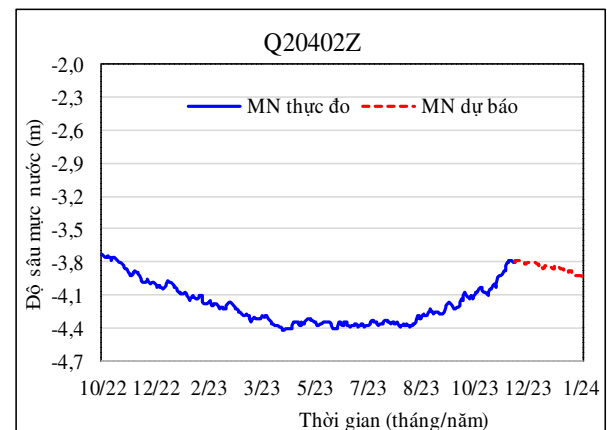
Hình 4. Dự báo độ sâu mực nước tầng  $qp_3$

### 2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên ( $qp_{2-3}$ )

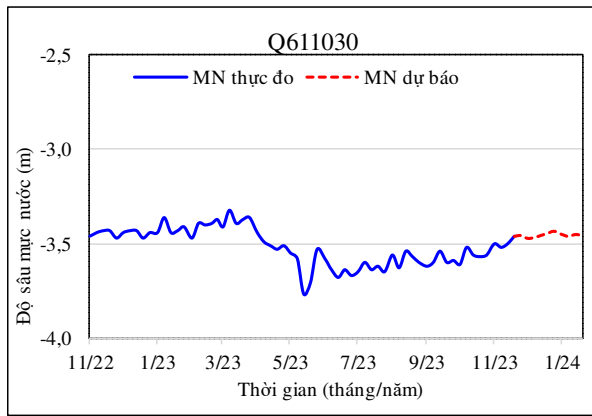
Trong tháng 12 và tháng 11 mực nước có xu thế hạ dao động khoảng -0.2 đến -0,3m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a) xã Lê Chánh, huyện Tân Châu (Q203040M1)



b) xã Cần Đăng, huyện Châu Thành (Q20402Z)

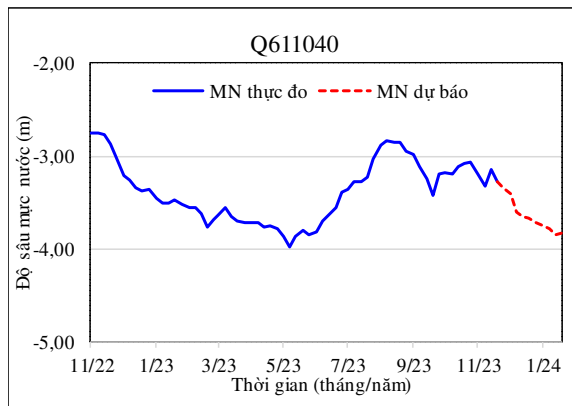


c) xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611030)

Hình 5. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp<sub>2-3</sub>

### 2.3.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp<sub>1</sub>)

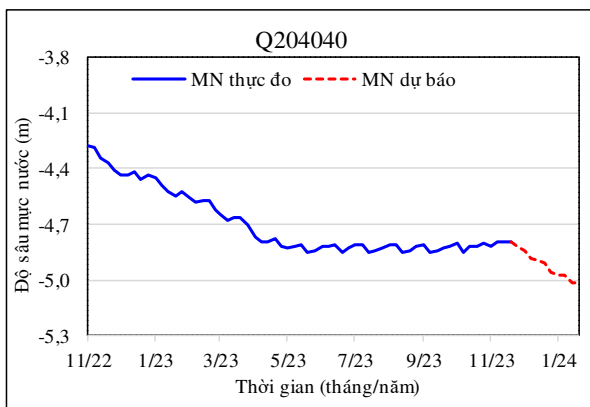
Trong tháng 12 và tháng 11 mực nước tại công trình Q611040 có xu thế hạ dao động khoảng -0,7m. Chi tiết diễn biến mực nước như sau:



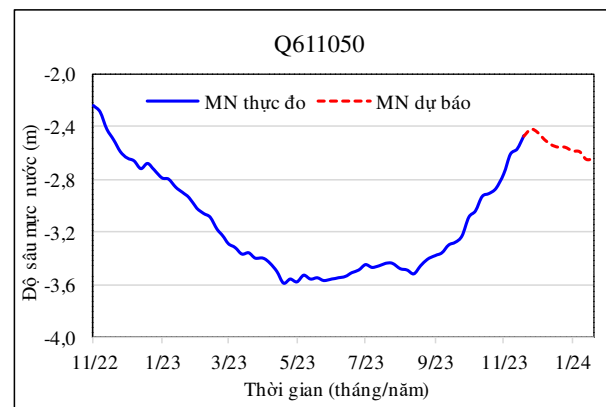
Hình 6. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp<sub>1</sub>

### 2.3.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n<sub>2</sub><sup>2</sup>)

Trong tháng 12 và tháng 11 mực nước có xu thế hạ dao động khoảng -0,2 đến -0,3m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình đặc trưng như sau:



a) xã Cần Đăng, huyện Châu Thành (Q204040)



b) xã Phú Xuân, huyện Phú Tân (Q611050)

Hình 7. Dự báo độ sâu mực nước tầng n<sub>2</sub><sup>2</sup>

Bảng 2. Tổng hợp mực nước dự báo tháng (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước dự báo (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
<b>I</b>	<b>Tầng chứa nước qp3</b>					
1	Q20302ZM1	xã Lê Chánh, huyện Tân Châu	-3,32	-3,51	-3,41	24/12/2023
2	Q407020M1	TT Cái Dầu, huyện Châu Phú	-3,52	-3,90	-3,76	24/12/2023
3	Q408020	phường Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên	-1,52	-1,83	-1,71	12/12/2023
4	Q611020	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-3,52	-3,55	-3,53	30/11/2023
<b>II</b>	<b>Tầng chứa nước qp2-3</b>					
1	Q203040M1	xã Lê Chánh, huyện Tân Châu	-4,34	-4,44	-4,40	24/12/2023
2	Q20402Z	xã Càn Đăng, huyện Châu Thành	-3,80	-3,86	-3,82	20/12/2023
3	Q611030	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-3,45	-3,47	-3,46	06/12/2023
<b>III</b>	<b>Tầng chứa nước qp1</b>					
1	Q611040	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-3,35	-3,68	-3,54	24/12/2023
<b>IV</b>	<b>Tầng chứa nước n22</b>					
1	Q204040	xã Càn Đăng, huyện Châu Thành	-4,82	-4,91	-4,87	24/12/2023
2	Q611050	xã Phú Xuân, huyện Phú Tân	-2,42	-2,56	-2,49	24/12/2023

#### 2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong tình hình hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện tại, trên phạm vi tỉnh An Giang chưa có công trình thuộc diện phải cảnh báo, tuy nhiên để đảm bảo khai thác ổn định, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước dưới đất trong các tầng chứa nước trên lưu vực và các bản tin dự báo tiếp theo để phục vụ quản lý, khai thác hiệu quả nguồn nước dưới đất.

Nhìn chung, chất lượng nước tại các tầng chứa nước trên địa bàn tỉnh trong mùa mưa năm 2023 đa số tốt, tuy nhiên có một số công trình có độ mặn, hàm lượng TDS, Mn, F và NH<sub>4</sub><sup>+</sup> vượt quá GTGH so với QCVN 09:2023/BTNMT, đề nghị các cơ quan đưa ra cảnh báo cho người dân và tiếp tục theo dõi thêm.